

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 03/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Bun Ly và bà Lò Lệ Thu.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:**
Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Thư ký Toà án:** Bà Nguyễn Thảo Nguyên.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Cán bộ, chiến sĩ thuộc Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn: Ông Ngân Văn Chôm, ông Nguyễn Đình Thảo.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, sinh ngày 19/11/2003, tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H và bà Lừ Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay. Tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lừ Văn Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm. Có mặt.

Anh Lừ Văn N, sinh năm 1999, nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 10 phút ngày 27/12/2023, tổ công tác Công an xã C, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 26/3, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra chiếc xe máy BKS: 26E1-023.02 do Quàng Văn T điều khiển. Qua kiểm tra đã phát hiện 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long rơi từ trong túi áo khoác bên phải Quàng Văn T đang mặc xuống đất (cách vị trí Toạ đứng 20cm), kiểm tra vỏ bao thuốc lá phát hiện bên trong có 01 gói giấy bạc, tiếp theo là lớp nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng. Quàng Văn T khai chất bột nén màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Quàng Văn T về Công an huyện Mai Sơn để điều tra làm rõ, tạm giữ của Quàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26E1-023.02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Quàng Văn T, kết quả: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Quàng Văn T có khối lượng 0,14 gam, lấy toàn bộ 0,14 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu “M”. Cơ quan Công an huyện Mai Sơn ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 172 ngày 29/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,14 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Quàng Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2023 Quàng Văn T nảy sinh ý định tìm mua ma túy về sử dụng nên đi bộ đến nhà Lừ Văn N, sinh năm 1999, trú tại bản C, xã M, huyện B mượn xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26E1-023.02 và điện thoại di động hiệu VSMART màu đen, kèm 01 sim điện thoại mục đích đi đến xã C, huyện M. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng chào thuộc tiểu khu 26/3, xã C, huyện M thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên Đ đang đứng ở ven đường. Qua trao đổi T hỏi và mua được 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc, tiếp theo là lớp nilon màu trắng với giá 200.000đ. Sau khi mua được Heroine T để gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long cất vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi được

khoảng 500m thì bị tổ công tác Công an xã C, huyện M phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKSMS ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố Quảng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Quảng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Quảng Văn T từ 14 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: “vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy bạc, nilon gói ma túy ban đầu thuộc vụ Quảng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 27/12/2023 tại xã C, huyện M, tỉnh Sơn La”.

Trả lại cho ông Lù Văn Đ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, vỏ màu đỏ đen, biển kiểm soát 26E1-023.02, số khung RLHJC52130Y575973, số máy JC52E4249278 xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không có hộp xích, bị trầy xước, rạn nứt, vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, vỏ màu đen, loại màn hình cảm ứng, kèm 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lữ Văn N vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của anh N không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lữ Văn N theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T thừa nhận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 27/12/2023, Quảng Văn T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Quảng Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: “vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy bạc, nilon gói ma túy ban đầu thuộc vụ Quảng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra

ngày 27/12/2023 tại xã C, huyện M, tỉnh Sơn La”, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, vỏ màu đỏ đen, biển kiểm soát 26E1-023.02, số khung RLHJC52130Y575973, số máy JC52E4249278 xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không có hộp xích, bị trầy xước, rạn nứt, vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, vỏ màu đen, loại màn hình cảm ứng, kèm 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa xác định, chiếc xe máy và điện thoại di động là của ông Lừ Văn Đ, sinh năm 1978, trú tại: Bản C, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La (bố của Lừ Văn N - người cho T mượn xe và điện thoại). Việc bị cáo Quàng Văn T sử dụng xe dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm ông Lừ Văn Đ và anh Lừ Văn N không biết và không liên quan. Do đó cần trả lại chiếc xe và điện thoại di động cho ông Lừ Văn Đ.

[8] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông tên Đ đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[10] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: “vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy bạc, nilon gói ma túy ban đầu thuộc vụ Quàng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 27/12/2023 tại xã C, huyện M, tỉnh Sơn La”.

Trả lại cho ông Lừ Văn Đ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, vỏ màu đỏ đen, biển kiểm soát 26E1-023.02, số khung RLHJC52130Y575973, số máy JC52E4249278 xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không có hộp xích, bị trầy xước, rạn nứt, vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong); 01 điện thoại di động nhãn hiệu

VSMART, vỏ màu đen, loại màn hình cảm ứng, kèm 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/4/2024 giữa Công an huyện Mai Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lù Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 03/5/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lù Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên